

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2026/DS-ST

Ngày: 25 – 3 – 2026

Về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Tuấn

2. Ông Nguyễn Thành Đến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Vũ Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 558/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2026/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông

Trụ sở chính: Tòa nhà The Hallmark, số 15 Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn Tuấn, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Kim Phượng, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch hộ phòng. Người đại diện theo ủy quyền của bà Phượng: Ông Nguyễn Trung Hậu, sinh năm 1987. Địa chỉ: 442 Trần Phú, Khóm 2, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau và ông Nguyễn Thành Đề, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khóm 1, phường Giá Rai, tỉnh Cà Mau. (có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Lê Văn Nghiệp, sinh năm 1985. Số căn cước công dân: 095085008908, cấp ngày 15/12/2025.

Địa chỉ: Ấp Tà Ben, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 10 năm 2025 và lời khai tại Tòa án nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông do người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ông Lê Văn Nghiệp đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (OCB) Hợp đồng vay vốn kèm giấy nhận nợ số 0068/2011/HĐTD-CN ngày 19/9/2011 để vay vốn với số tiền 40.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Lê Văn Nghiệp đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Hợp đồng tín dụng, thỏa thuận đã được ký kết giữa các bên. Tạm tính đến ngày 25/3/2026, tổng nghĩa vụ của ông Lê Văn Nghiệp tại OCB là 116.689.938 đồng (trong đó nợ gốc là 35.000.000, nợ lãi 81.689.938 đồng). Nay Ngân hàng yêu cầu ông Lê Văn Nghiệp thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông tổng số tiền tạm tính đến ngày 25/3/2026, tổng nghĩa vụ nợ của ông Lê Văn Nghiệp tại OCB là 116.689.938 đồng (trong đó nợ gốc là 35.000.000, nợ lãi 81.689.938 đồng) và tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng này từ ngày 26/3/2026 cho đến khi ông Lê Văn Nghiệp hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông. Nếu ông Nghiệp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền cho thi hành án đối với ông Lê Văn Nghiệp để thanh toán hết toàn bộ nợ vay của ông Lê Văn Nghiệp tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông theo quy định pháp luật.

Bị đơn ông Lê Văn Nghiệp trình bày: Vào năm 2011, ông có từng công tác (làm bảo vệ) tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông - Phòng giao dịch Hồng Dân. Khoảng cuối năm 2011, ông Bùi Văn Phú là Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông – Phòng giao dịch Hồng Dân có nói chuyện với ông là nhờ ông ký vào hợp đồng vay tiền để vay xử lý nợ của khách hàng bị nợ quá hạn ở Phòng giao dịch Hộ Phòng. Sau đó có cán bộ đưa cho ông ký vào thủ tục hợp đồng vay vốn 40.000.000 đồng. Ông đã nhận được tiền theo hợp đồng vay, sau đó ông chuyển khoản qua tài khoản của ông Trần Tấn Mai (là Giám đốc phòng giao dịch Hộ Phòng) (nhưng lâu quá ông đã bỏ mất số tài sản này nên không thể cung cấp được. Khoảng năm 2014, ông vẫn còn làm bảo vệ thì ông có làm một bản tự khai nhờ ông Phú ký tên vào bản tự khai, bản chính này đã gửi chuyển fax xuống phòng giao dịch Hộ Phòng. Đồng thời, ông có xin số điện thoại của ông Trần Tấn Mai để hỏi thăm đối với giao dịch này thì ông Mai xác định đã làm thủ tục tất toán cho ông xong. Nay ông không đồng ý với yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông vì ông không có sử dụng số tiền này, ông chỉ làm thủ tục giúp Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cà Mau phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định tại Điều 26, 35, 39, 98, 191, 195, 68, 85, 171, 173, 177, 203, 205, 208, 209, 210, 211, 220 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, việc gửi thông báo thụ lý vụ án số 558/2025/TBTL-VA ngày 21/11/2025 cho Viện kiểm sát là chưa đúng quy định tại Điều 196 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc ông Lê Văn Nghiệp trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 25/3/2026 là 116.689.938 đồng (trong đó nợ gốc là 35.000.000, nợ lãi 81.689.938 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 26/3/2026 cho đến khi tất toán khoản vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng đã ký. Về án phí: Anh Nghiệp phải chịu án phí có giá ngạch trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông nộp đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ông Lê Văn Nghiệp thanh toán tiền nợ vay cho Ngân hàng. Khi khởi kiện ông Lê Văn Nghiệp có địa chỉ tại ấp Tà Ben, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau. Do vậy, vụ án này là tranh chấp hợp đồng tín dụng, Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cà Mau thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp cho người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Đối với yêu cầu trả tiền nợ theo Hợp đồng vay vốn kèm giấy nhận nợ số 0068/2011/HĐTD-CN ngày 19/9/2011:

[3.1] Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, Ngân hàng cung cấp Hợp đồng vay vốn kèm giấy nhận nợ số 0068/2011/HĐTD-CN ngày 19/9/2011, thể hiện nội dung ông Lê Văn Nghiệp vay số tiền 40.000.000 đồng và đã được giải ngân với phương thức chuyển khoản vào ngày 19/9/2011.

[3.2] Theo hợp đồng vay vốn kiêm giấy nhận nợ số 0068/2011/HĐTD-CN ngày 19/9/2011 thể hiện ông Lê Văn Nghiệp vay số tiền 40.000.000 đồng; mục đích vay tiêu dùng; thời hạn vay 36 tháng được tính từ ngày 19/9/2011 đến ngày 19/9/2014. Lãi suất vay trong hạn 17,8%/năm, cố định trong tháng đầu tiên, từ tháng thứ hai sẽ được điều chỉnh bằng lãi suất điều chỉnh vốn nội bộ kỳ hạn dài nhất của OCB theo từng thời kỳ. Số tiền vay hàng tháng được tính theo công thức sau: Số tiền lãi phải trả bằng dư nợ tính lãi nhận với lãi suất cho vay (tháng) nhân với số ngày vay thực tế sau đó chia cho 30 ngày, lãi được trả vào ngày 19 hàng tháng. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% so với lãi suất trong hạn. Vào ngày 19 hàng tháng bên B có trách nhiệm phải thanh toán cho Bên A số tiền gốc tối thiểu là 500.000 đồng, ngày trả nợ kỳ đầu tiên 19/10/2011. Bên B đồng ý đề cơ quan bên B công tác trích lương và các khoản thu nhập khác trả vốn và lãi hàng tháng cho bên A. Trường hợp thay đổi cơ quan công tác, bên B vẫn tiếp tục ủy quyền cho cơ quan mới thực hiện việc trích trả này.

Ông Lê Văn Nghiệp thừa nhận vào năm 2011 ông có ký hợp đồng vay tiền như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày. Ngân hàng đã chuyển tiền qua tài khoản của ông nhận. Như vậy, việc ông Nghiệp vay tiền tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông – Phòng giao dịch Hộ Phòng là có xảy ra trên thực tế. Tuy nhiên, theo ông Nghiệp xác định sau khi nhận tiền vay ông đã chuyển số tiền này đến tài khoản của ông Trần Tấn Mai (Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông - phòng giao dịch Hộ phòng) do trước đây khi ông công tác tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Phương Đông – Phòng giao dịch Hồng Dân thì ông Bùi Văn Phú là Giám đốc Ngân hàng đã nhờ ông ký vào hợp đồng vay tiền để vay xử lý nợ của khách hàng bị nợ quá hạn ở Phòng giao dịch Hộ Phòng nhưng lâu quá nên ông không nhớ vì vậy không thể cung cấp số tài khoản đã chuyển tiền và số tài khoản của ông Mai. Ông Lê Văn Nghiệp có yêu cầu xác minh chị Lê Thị Mỹ Xuyên là cán bộ kế toán của Ngân hàng biết sự việc. Tòa án đã tiến hành đến trực tiếp nhà của chị Lê Thị Mỹ Xuyên để làm việc, tuy nhiên chị Xuyên không đồng ý cung cấp thông tin. Ngoài ra, phía ông Nghiệp có cung cấp một bản tự khai cho rằng trước đây ông có làm bản tự khai này được ông Bùi Văn Phú xác nhận đã tắt toán hợp đồng. Theo ông Nghiệp thì bản chính đã nộp cho phòng giao dịch Hộ Phòng, riêng bản cung cấp cho Tòa án thì chỉ có ông Nghiệp ký tên. Ngoài ra, ông Nghiệp không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh đã tắt toán tiền vay. Theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định “*Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp*”. Từ những phân tích trên nên không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của ông Nghiệp.

Xét thấy, từ khi vay, ông Lê Văn Nghiệp chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn 5.000.000 đồng. Do ông Lê Văn Nghiệp không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận hợp đồng nên ngày 09/10/2012, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ chưa thanh toán sang nợ quá hạn. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn Nghiệp thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 25/3/2026 là 116.689.938 đồng (trong đó nợ gốc là 35.000.000, nợ lãi 81.689.938 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 26/3/2026 cho đến khi tất toán các khoản vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng đã ký là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 280, Điều 351, Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Về án phí sơ thẩm dân sự ông Lê Văn Nghiệp phải chịu 5% của số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng là 116.689.938 đồng bằng số tiền 5.834.000 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông đã nộp số tiền 2.800.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005103 ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được hoàn lại.

[5] Từ những phân tích trên, chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cà Mau.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 91, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; Điều 471, Điều 474, Điều 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 1 và khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Án lệ số 08/2016/AL; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông đối với ông Lê Văn Nghiệp. Buộc ông Lê Văn Nghiệp phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông số tiền gốc, lãi tính đến ngày 25/3/2026 là 116.689.938 đồng (trong đó nợ gốc là 35.000.000, nợ lãi 81.689.938 đồng).

Kể từ ngày 26/3/2026, ông Lê Văn Nghiệp còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc với mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn Nghiệp phải chịu số tiền 5.834.000 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông không phải chịu án phí. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông đã nộp số tiền 2.800.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005103 ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được hoàn lại.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 9 – Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Hồng Đào

